

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 454/2026/DS-PT

Ngày: 11/9/2026

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Hai

Các Thẩm phán: Ông Lưu Hữu Giàu; bà Trịnh Ngọc Thúy

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Long Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 412/2026/TLPT-DS ngày 29 tháng 7 năm 2026 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 85/2026/DS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 400/2026/QĐXXPT-DS ngày 31 tháng 7 năm 2026 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1991; nơi cư trú: số A12 – 11 Khu đô thị T, phường R, tỉnh An Giang (có mặt).

Địa chỉ liên hệ: Số nhà 0492, ấp Đ, xã H, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn:

2.1 Ông Huỳnh Hải H, sinh năm 1979; nơi cư trú: số 9/2 đường N, phường R, tỉnh An Giang (có mặt);

2.2 Bà Tạ Kim H1, sinh năm 1984; nơi đăng ký thường trú: số 41E đường N, khu phố 1, phường R, tỉnh An Giang;

Nơi cư trú: số 68 đường H, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người kháng cáo: ông Huỳnh Hải H, là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy L trình bày:

Từ tháng 11/2019 đến tháng 5/2020 bà có cho vợ chồng bà Tạ Kim H1, ông Huỳnh Hải H vay tiền nhiều lần với tổng số tiền là 1.254.000.000đ. Vợ chồng ông H,

bà H1 hứa hẹn sẽ trả nhưng không thực hiện nên đến tháng 01/2021 bà L đã khởi kiện. Tại Tòa án nhân dân thành phố R, ông H ký giấy nhận nợ ngày 27/02/2023 số tiền là 1.154.000.000 đồng, hứa sẽ trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng. Sau đó, ông H chỉ trả được 7 tháng, số tiền 21.000.000 đồng thì ngưng.

Nay khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Hải H và bà Tạ Kim H1 phải trả cho bà L số tiền 1.133.000.000đ (một tỷ một trăm ba mươi ba triệu đồng).

Bị đơn bà Tạ Kim H1 trình bày: Bà xác nhận có vay và còn nợ bà Nguyễn Thị Thùy L số tiền 1.133.000.000đ (một tỷ một trăm ba mươi ba triệu đồng) và xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho đến khi hết nợ.

Bị đơn ông Huỳnh Hải H trình bày: Ông xác định không nợ tiền bà Nguyễn Thị Thùy L. Trước đây, sở dĩ ông viết và ký giấy nhận nợ vì lần khởi kiện trước được Tòa án mời và được hòa giải động viên nên ông mới viết giấy nhận trả giùm vợ nhưng mục đích là để sự việc ổn thỏa, để con ông được về quê, ông đã trả định kỳ hàng tháng 3.000.000 đồng được 07 lần, sau đó bà L tố cáo ông tại cơ quan làm ảnh hưởng đến công việc ông làm mất khả năng thanh toán nên mới ngưng trả tiền cho đến nay. Nay ông H không đồng ý trả nợ theo yêu cầu khởi kiện của bà L.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 85/2026/DS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - An Giang đã tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy L về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đối với bị đơn ông Huỳnh Hải H, bà Tạ Kim H1. Buộc ông Huỳnh Hải H, bà Tạ Kim H1 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thùy L số tiền vay gốc là 1.133.000.000đ (một tỷ một trăm ba mươi ba triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, áp dụng luật thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29 tháng 6 năm 2026 ông Huỳnh Hải H, là bị đơn trong vụ án kháng cáo Bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Bản án sơ thẩm số: 85/2026/DS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – An Giang.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Ông Huỳnh Hải H rút 01 phần đơn kháng cáo về yêu cầu hủy bản án sơ thẩm; đồng ý trả số tiền 1.133.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Thùy L nhưng xin trả dần.

Bà Nguyễn Thị Thùy L không đồng ý cho ông H trả dần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa và phát biểu ý kiến:

Tại giai đoạn phúc thẩm những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và tuân thủ đúng pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định về phiên tòa phúc thẩm, đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, thành phần Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và thủ tục phiên tòa tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Huỳnh Hải H rút lại 01 phần đơn kháng cáo về yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm về một phần kháng cáo đã rút.

Ông H đồng ý trả số tiền 1.133.000.000 đồng như án sơ thẩm đã tuyên nhưng tiếp tục xin trả dần, mỗi tháng trả 5.000.000đ trở lên và đưa ra phương án cụ thể. Tuy nhiên, bà L là nguyên đơn không đồng ý. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, phúc xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của ông H, giữ y Bản án sơ thẩm số: 85/2026/DS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – An Giang. Ông H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự và của Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ông Huỳnh Hải H, là bị đơn trong vụ án có đơn kháng cáo trong thời hạn, nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định nên có cơ sở xem xét kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về sự có mặt, vắng mặt: Tại phiên tòa, những người vắng mặt không có kháng cáo. Tuy nhiên, Tòa án đã niêm yết, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng (trừ trường hợp có đơn yêu cầu). Căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, ông Huỳnh Hải H rút 01 phần kháng cáo về yêu cầu hủy bản án sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 289 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này.

[2] Nội dung vụ án:

Nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Thùy L yêu cầu Tòa án khu vực 1 – An Giang xử buộc ông Huỳnh Hải H và bà Tạ Kim H1 liên đới trả cho bà số tiền 1.133.000.000 đồng. Bị đơn, ông Huỳnh Hải H và bà Tạ Kim H1 thừa nhận có vay tiền và còn phải trả cho bà L số tiền trên và xin trả dần mỗi tháng từ 5.000.000 đồng trở lên cho đến khi hết số nợ.

[3] Xét đơn kháng cáo của ông Huỳnh Hải H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, ông H xin trả dần số tiền 1.133.000.000 đồng cho bà L và Hội đồng xét xử đã tiến hành hòa giải, nhưng nguyên đơn là bà L không chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét đơn kháng cáo của ông H như ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[4] Các phần còn lại của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận, ông H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; khoản 3 Điều 289 Bộ luật Tố tụng dân sự năm;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận 01 phần đơn kháng cáo của ông Huỳnh Hải H.

Giữ y Bản án dân sự sơ thẩm số 85/2026/DS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – An Giang.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Thùy L đối với bị đơn ông Huỳnh Hải H, bà Tạ Kim H1.

Buộc ông Huỳnh Hải H, bà Tạ Kim H1 cùng có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thùy L số tiền 1.133.000.000 đồng (một tỷ một trăm ba mươi ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với 01 phần yêu cầu kháng cáo đã rút của ông Huỳnh Hải H.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Huỳnh Hải H phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (biên lai thu số 0000539 ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

Các phần Quyết định còn lại của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân khu vực 1 - An Giang;
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Văn phòng;
- Phòng Giám đốc, kiểm tra, thanh tra và thi hành án;
- Tòa Dân sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Văn Hai